

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN CƯ JÚT**

Số: ~~3337~~ /UBND-LĐTĐBXH  
V/v Hướng dẫn việc thực hiện cấp thẻ  
BHVT cho đối tượng được NSNN  
đóng và hỗ trợ mức đóng năm 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cư Jút, ngày 27 tháng 12 năm 2018

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật bảo hiểm y tế ngày 13/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

Thực hiện công văn số 2655/LĐTĐBXH - BTEXH ngày 20/12/2018 của Sở Lao động - TB&XH về việc hướng dẫn việc thực hiện cấp thẻ BHVT cho đối tượng được ngân sách nhà nước đóng và hỗ trợ mức đóng năm 2019

UBND huyện Cư Jút yêu cầu UBND các xã, thị trấn khẩn trương triển khai rà soát lập danh sách đề nghị cấp BHVT cho các đối tượng thụ hưởng năm 2019 như sau:

**I. Đối tượng áp dụng:**

**1. Đối tượng được ngân sách Nhà nước đóng:**

- Trẻ em dưới 6 tuổi
- Người thuộc diện hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hằng tháng theo quy định của pháp luật về người cao tuổi, người khuyết tật, đối tượng bảo trợ xã hội.
- Người thuộc hộ gia đình nghèo; người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; người đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

*(có đính kèm theo công văn số 2655/LĐTĐBXH-BTEXH ngày 20/12/2018 của Sở LĐ-TB&XH tỉnh Đắk Nông)*

**2. Đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng:**

- Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.
- Người thuộc hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không thiếu hụt BHVT)
- Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.



## **II. Hỗ trợ mức đóng BHYT cho các đối tượng thuộc hộ nghèo đa chiều, các đối tượng thuộc hộ nghèo đa chiều không thiếu hụt BHYT và hộ cận nghèo như sau:**

1. Trẻ em dưới 6 tuổi; Người thuộc diện hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hằng tháng theo quy định của pháp luật về người cao tuổi, người khuyết tật, đối tượng bảo trợ xã hội, được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng BHYT.

2. Đối tượng thuộc hộ gia đình nghèo; người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; người đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn như sau:

- Đối tượng thuộc hộ nghèo theo tiêu chí về thu nhập, người thuộc hộ nghèo đa chiều có thiếu hụt về bảo hiểm y tế quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg, dân tộc thiểu số tại địa bàn khó khăn và đặc biệt khó khăn được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng BHYT.

- Hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không thiếu hụt BHYT) và người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ được ngân sách nhà nước hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế 70% mức đóng BHYT. Được tiếp tục hỗ trợ 30% mức đóng BHYT còn lại (theo nội dung tại Công văn số 3066/UBND-KGVX ngày 13/6/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc hỗ trợ 30% mức đóng BHYT đối với hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ cơ bản khác (không bị thiếu hụt) và hộ cận nghèo theo Quyết định 797/QĐ-TTg của giai đoạn 2016 – 2020).

- Đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ thuộc hộ cận nghèo không sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế – xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn được ngân sách nhà nước hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế 70% mức đóng và ngân sách tỉnh hỗ trợ thêm 30% mức đóng BHYT đối với phần còn lại phải đóng của người cận nghèo (theo quy định tại Nghị quyết số 56/2016/NQ-HĐND ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành chương trình giảm nghèo bền vững tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 – 2020).

3. Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ được ngân sách nhà nước hỗ trợ 30% mức đóng

\* Trường hợp một người thuộc nhiều đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng thì được hưởng mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo đối tượng có mức hỗ trợ cao nhất.

## **III. Trách nhiệm các cơ quan đơn vị liên quan:**

Giao cho phòng Lao động - TB&XH, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Bảo hiểm xã hội huyện phối hợp triển khai thực hiện các nội dung cụ thể như sau:

- Phổ biến, tuyên truyền các nội dung cụ thể của Nghị định số 146/NĐ - CP ngày 14/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế.

- Thực hiện đúng quy trình, thời gian lập danh sách cấp thẻ BHYT cho các đối tượng thực hiện theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 1162/2016/QĐ-UBND ngày 12/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.


*\* Lưu ý:*

Để đảm bảo thuận lợi cho việc quản lý danh sách đối tượng được cấp thẻ BHYT và thanh quyết toán kinh phí ngân sách đóng và hỗ trợ mức đóng BHYT, yêu cầu trong quá trình lập danh sách cấp thẻ BHYT cho hộ nghèo phải tách riêng danh sách hộ nghèo thu nhập, hộ nghèo thiếu hụt BHYT và danh sách các hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản còn lại.

Bảo hiểm xã hội huyện phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cung cấp mẫu biểu, phần mềm tin học (nếu có) và hướng dẫn cho Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc lập danh sách, quản lý danh sách các đối tượng cho các đối tượng được ngân sách nhà nước đóng và hỗ trợ mức đóng quy định tại Nghị định 146/NĐ-CP ngày 14/10/2018 của Chính phủ; kiểm tra, rà soát danh sách đề nghị cấp thẻ BHYT do cấp xã chuyển đến, loại trừ các thẻ trùng lặp, thiếu thông tin... chuyển về phòng Lao động - TB&XH huyện trước ngày 28/12/2018 để thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt; in, phát hành thẻ kịp thời, chính xác.

Nhận được công văn này yêu cầu UBND các xã, thị trấn, phòng Lao động - TB&XH, Bảo hiểm xã hội huyện và các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện./.

*Nơi nhận:*

- Như trên; 
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện;
- Bảo hiểm xã hội huyện;
- Phòng TC - KH huyện;
- Lưu: VT.VP HĐND&UBND huyện.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Vũ Văn Bình*



## HƯỚNG DẪN

### **Thực hiện việc cấp thẻ BHYT cho đối tượng được ngân sách nhà nước đóng và hỗ trợ mức đóng năm 2019**

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn UBND các huyện, thị xã cấp thẻ BHYT cho đối tượng thụ hưởng năm 2019 như sau:

#### **I. Đối tượng áp dụng.**

##### **1. Đối tượng được ngân sách Nhà nước đóng:**

- Trẻ em dưới 6 tuổi  
- Người thuộc diện hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hằng tháng theo quy định của pháp luật về người cao tuổi, người khuyết tật, đối tượng bảo trợ xã hội.

- Người thuộc hộ gia đình nghèo; người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; người đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cụ thể:

+ Người thuộc hộ gia đình nghèo theo tiêu chí về thu nhập, người thuộc hộ nghèo đa chiều có thiếu hụt về bảo hiểm y tế quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 – 2020;

+ Người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

+ Người đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

##### **2. Đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng:**

- Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Người thuộc hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không thiếu hụt BHYT)

- Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

**II. Mức đóng BHYT cho các đối tượng do ngân sách nhà nước đóng và hỗ trợ.**



1. Trẻ em dưới 6 tuổi; Người thuộc diện hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hằng tháng theo quy định của pháp luật về người cao tuổi, người khuyết tật, đối tượng bảo trợ xã hội, được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng BHYT.

2. Đối tượng thuộc hộ gia đình nghèo; người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; người đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn như sau:

- Đối tượng thuộc hộ nghèo theo tiêu chí về thu nhập, người thuộc hộ nghèo đa chiều có thiếu hụt về bảo hiểm y tế quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg, dân tộc thiểu số tại địa bàn khó khăn và đặc biệt khó khăn được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng BHYT.

- Hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không thiếu hụt BHYT) và người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ được ngân sách nhà nước hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế 70% mức đóng BHYT. Được tiếp tục hỗ trợ 30% mức đóng BHYT còn lại (theo nội dung tại Công văn số 3066/UBND-KGVX ngày 13/6/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc hỗ trợ 30% mức đóng BHYT đối với hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ cơ bản khác (không bị thiếu hụt) và hộ cận nghèo theo Quyết định 797/QĐ-TTg của giai đoạn 2016 - 2020).

- Đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ thuộc hộ cận nghèo không sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn được ngân sách nhà nước hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế 70% mức đóng BHYT và ngân sách tỉnh hỗ trợ thêm 30% mức đóng BHYT đối với phần còn lại phải đóng của người cận nghèo (theo quy định tại Nghị quyết số 56/2016/NQ-HĐND ngày 22/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành chương trình giảm nghèo bền vững tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020).

- Đối với người thuộc hộ cận nghèo đang sinh sống tại các huyện (Đắk Glong và Tuy Đức) được áp dụng cơ chế, chính sách theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững, được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng BHYT

3. Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ được ngân sách nhà nước hỗ trợ 30% mức đóng BHYT

\* Trường hợp một người thuộc nhiều đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng thì được hưởng mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo đối tượng có mức hỗ trợ cao nhất.

### **III. Trách nhiệm các cơ quan đơn vị liên quan.**

1. UBND các huyện, thị xã: Có trách nhiệm chỉ đạo và giao cho phòng Lao động - Thương binh và xã hội, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các phòng, ban chuyên môn liên quan phối hợp triển khai thực hiện các nội dung cụ thể như sau:

- Phổ biến, tuyên truyền các nội dung cụ thể của Nghị định số 146/NĐ-CP ngày 14/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế.



- Khẩn trương thực hiện rà soát lập danh sách đề nghị cấp thẻ BHYT đảm bảo chính xác, không trùng lặp; thẩm định, phê duyệt danh sách theo đúng quy trình và đảm bảo tiến độ. Quy trình, thời gian lập danh sách cấp thẻ BHYT cho các đối tượng thực hiện theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 1162/2016/QĐ-UBND ngày 12/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

\* Lưu ý:

Để đảm bảo thuận lợi cho việc quản lý danh sách đối tượng được cấp thẻ BHYT và thanh quyết toán kinh phí ngân sách đóng và hỗ trợ mức đóng BHYT, yêu cầu trong quá trình lập danh sách cấp thẻ BHYT cho hộ nghèo phải tách riêng danh sách hộ nghèo thu nhập, hộ nghèo thiếu hụt BHYT và danh sách các hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản còn lại.

2. Bảo hiểm xã hội tỉnh: Chỉ đạo Bảo hiểm xã hội cấp huyện, thị xã phối hợp với phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cung cấp mẫu biểu, phần mềm tin học (nếu có) và hướng dẫn cho Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc lập danh sách, quản lý danh sách các đối tượng cho các đối tượng được ngân sách nhà nước đóng và hỗ trợ mức đóng quy định tại Nghị định 146/NĐ-CP ngày 14/10/2018 của Chính phủ; kiểm tra, rà soát danh sách đề nghị cấp thẻ BHYT do cấp xã chuyển đến, loại trừ các thẻ trùng lặp, thiếu thông tin... chuyển đến phòng Lao động – TB&XH thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt; in, phát hành thẻ kịp thời, chính xác.

3. Sở Tài Chính: Căn cứ vào số lượng người thuộc các nhóm đối tượng tham gia BHYT nêu trên, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí và thanh quyết toán kinh phí cho Bảo hiểm xã hội tỉnh theo quy định.

Trên đây là hướng dẫn của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, trong quá trình triển khai thực hiện, có gì vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời để Sở giải quyết./.

Nơi nhận: *H*

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- UBND các huyện, thị xã;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Phòng LĐTBXH các huyện, thị xã;
- GD, PGD sở LĐTBXH;
- Lưu: VT, BTXH.



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Người ký: Sở Lao  
động - Thương binh và  
Xã hội

Email: [sldtbxh@daknong.gov.vn](mailto:sldtbxh@daknong.gov.vn)

Cơ quan: Tỉnh Đắk  
Nông

Thời gian ký: **Y Long Niê**

20.12.2018 14:24:57  
+07:00